

## **Ngành du lịch Việt Nam trong thiên niên kỷ mới**

### Tổng quan về du lịch Việt Nam

Ngành du lịch Việt Nam ngày nay đã trở thành một ngành kinh tế phát triển nhanh và chiếm vị trí quan trọng trong cơ cấu kinh tế của nhiều quốc gia. Việt Nam được biết đến với các danh lam thắng cảnh nổi tiếng và được thế giới công nhận là di sản văn hóa thế giới như: Vịnh Hạ Long, Phong Nha, Kẽ Bàng, Thánh Địa Mỹ Sơn, Cố Đô Huế, Phố Cổ Hội An... cùng với điều kiện tự nhiên phong phú và đa dạng. Bên cạnh đó Việt Nam còn có một số hệ thống sinh thái rừng nguyên sinh còn chưa được khai thác như Cúc Phương ở Ninh Bình, Pù Mát ở Nghệ An. Hơn nữa, Việt Nam còn có nhiều cảnh đẹp như biển Phan Thiết ở Bình Thuận, Nha Trang ở Khánh Hòa, Bãi cháy ở Hạ Long, Vũng tàu... Điều này thuận lợi cho sự phát triển ngành du lịch ở biển. Vì vậy, Việt Nam đã và đang là điểm đến lý tưởng của du khách quốc tế, để làm được điều đó thì Việt Nam cần phải đẩy mạnh đầu tư và nâng cấp cơ sở hạ tầng ngày càng tốt đẹp hơn, hoàn thiện hơn.

Một trong những biện pháp cơ bản để thu hút khách du lịch là tạo ra các dịch vụ hấp dẫn để đáp ứng nhu cầu và sở thích của du khách, cung cấp những thông tin sơ bộ cho khách về đời sống văn hóa của vùng mà khách tham quan, tuy nhiên, nếu sản phẩm hấp dẫn nhưng môi trường du lịch kém thì không tạo được nền tảng vững chắc cho hoạt động du lịch, môi trường du lịch ở đây được hiểu như là môi trường tự nhiên và văn hóa du lịch. Trong những năm qua cùng với sự phát triển du lịch ở nước nhà chúng ta đã làm được khá nhiều việc như là tổ chức mở cửa đón khách du lịch tham quan, bổ sung thêm tư, vật liệu, mở rộng đường bay, mức giá tour ưu đãi, người dân thân thiện hơn. Tuy nhiên bên cạnh những mặt tích cực cũng còn tồn tại nhiều vấn đề giải quyết như nạn ô nhiễm môi trường tại các điểm du lịch, một số các tệ nạn ăn xin, trộm cắp còn đeo bám khách mua hàng... nhiều cơ sở kinh doanh còn bắt chẹt, người dân ở một số nơi vẫn chưa thân thiện với khách, một số chỗ ở dành cho khách nghỉ ngơi vẫn còn chưa được sạch sẽ, chính những điều này đã làm giảm đi hình ảnh của Việt Nam trong con mắt của du khách quốc tế.

Chính vì vậy trong thời gian qua nước ta cũng đã đưa ra các giải pháp nhằm hạn chế những phần nào ảnh hưởng đến du lịch nói riêng và môi trường nói chung. Ví dụ như trong tháng 10 vừa qua ở Thành phố Hồ Chí Minh vừa ban hành Kế hoạch phát triển du lịch TP.HCM năm 2010. Theo đó, năm 2010 ngành du lịch Thành Phố phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu cơ bản, lượng khách quốc tế đến Thành Phố đạt 2.800.000 lượt, tăng 7% so với năm 2009. Khách du lịch nội địa tăng từ 15 - 20%. Tổng doanh thu toàn ngành đạt 40.000 tỷ đồng, tăng 15% so với năm 2009, với kết quả đó nhằm khẳng định vai trò quan trọng của ngành du lịch ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng như là khẳng định sự phát triển của ngành du lịch Việt Nam trong thiên niên kỷ mới này.

### Những thuận lợi của ngành du lịch Việt Nam

Như chúng ta đã biết, để phát triển ngành du lịch Việt Nam, thì điều kiện trước tiên không thể thiếu là tài nguyên thiên nhiên, bởi vì nó là yếu tố nhằm đem lại sự thỏa mãn cho khách hàng, môi trường bao gồm các yếu tố tự nhiên và yếu tố vật chất, tạo mối quan hệ mật thiết với nhau. Khi du lịch ngày càng phát triển thì đồng nghĩa tác động không nhỏ tới môi trường tự nhiên và dần dần phá đi vẻ đẹp tự nhiên của nó, du lịch là một loại hình ngày càng được ưa chuộng và phát triển với tốc độ nhanh trên phạm vi toàn thế giới, chính vì vậy khi con người khai thác tài nguyên du lịch, thì cần phải quan tâm đến sự tồn tại của môi trường bằng các biện pháp lâu dài, vì khoa học ngày càng phát triển, sự ra đời của máy móc là những vấn nạn về ô nhiễm môi trường và suy thoái hệ sinh thái ngày càng cao.

Theo báo dấu chân Việt Nam phát hành ngày 23/04/2006 cho biết, “trong quý đầu năm 2006, Việt Nam đã thu hút hơn một triệu du khách quốc tế, Việt Nam thường được xem như là một điểm đến thân thiện và an toàn và xếp hạng là một trong những điểm đến hấp dẫn nhất trên thế giới trong thập kỷ tiếp theo, du lịch Việt Nam đã từng bước khẳng định vai trò của nó như là một cường quốc kinh tế hàng đầu”, theo đó ta được biết rằng “Sau khủng hoảng kinh tế khu vực năm 1997, mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh, thiên tai và mâu thuẫn ở các khu vực của thế giới, ngành công nghiệp

du lịch Việt Nam đang bước vào một giai đoạn phát triển mạnh mẽ. Trong 15 năm qua, lượng khách du lịch đã tăng 20% trung bình mỗi năm, lượng khách du lịch quốc tế đến Việt Nam đã tăng 11 lần, từ 250.000 triệu năm 1990 đến 3,4 triệu năm 2005, ngành công nghiệp du lịch đã thu được hơn 30 tỷ đồng, vượt mức chỉ tiêu đề ra". Chính vì điều này đã làm cho nền kinh tế xã hội có tiến bộ hơn, nó đã góp phần vào việc xóa đói, giảm nghèo, làm cho mức sống cải thiện, xã hội ngày càng giàu hơn, sự phát triển của du lịch ở đây đã làm cho bộ mặt thành thị và nông thôn thay đổi, ngành công nghiệp du lịch đã tạo ra khả năng tiêu thụ hàng hoá và dịch vụ cao hơn, thúc đẩy ngành công nghiệp khác để phát triển, khôi phục nhiều lễ hội truyền thống và làng nghề, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của cả nước và từng địa phương, mở rộng trao đổi giữa các vùng và với nước ngoài, bảo đảm an ninh, quốc phòng, trật tự xã hội, thông qua du lịch, nhiều địa điểm lịch sử và văn hóa đã được bảo tồn.

Theo như báo dấu chân Việt Nam cũng cho biết thêm rằng "through qua chính phủ, các ngành công nghiệp du lịch đã phối hợp với các Bộ liên quan và các cơ quan và địa phương xây dựng và hoàn thiện cơ chế chính, chính sách về du lịch như: Du lịch Pháp lệnh, Luật Du lịch và kế hoạch hành động quốc gia về du lịch. Cho đến nay, đã có hơn 6.000 tổ chức hoạt động trong ngành kinh doanh nhà ở cả nước với hơn 130.000 phòng, trong đó có 18 khách sạn năm sao, 48 khách sạn bốn sao và 300 công ty du lịch quốc tế. Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Đà Nẵng và Hải Phòng các công ty du lịch quốc tế. Tổ chức lại và đổi mới của các doanh nghiệp du lịch nhà nước đã được cải thiện, chính phủ đã tài trợ 2.146 tỷ đồng để giúp cải thiện cơ sở hạ tầng du lịch tại các trung tâm du lịch trọng điểm với 358 dự án tại 58 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Ngành công nghiệp du lịch cũng đã thu hút được 190 dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài với tổng vốn đăng ký là 46 tỷ đôla Mỹ ở 29 tỉnh, thành phố. Việt Nam đã miễn thị thực cho công dân của Nhật Bản, Hàn Quốc và một số nước Bắc Âu. Cấp thị thực đã được đa dạng, ví dụ, thị thực được cấp cho khách du lịch tại Đại sứ quán Việt ở nước ngoài, và tại cửa khẩu quốc tế cho những người ở tại Việt Nam với tối đa là 15 ngày."

Cơ sở hạ tầng là một trong những yếu tố quan trọng cho sự phát triển của ngành công nghiệp du lịch trong thời gian gần đây, ngày nay ngành công nghiệp du lịch

đã chú trọng nhiều tổ chức các địa điểm du lịch, các khu nghỉ dưỡng, các chuyến du lịch đường biển, đường sông, bên cạnh đó, còn tổ chức nhiều chuyến du lịch mới như leo núi, lặn biển, tham quan hang động và đi du lịch xuyên Việt Nam bằng xe máy, xe hơi và xe đạp. trong những năm gần đây, Việt Nam đã thu hút hàng ngàn khách du lịch quốc tế đi du lịch bằng đường biển, Cùng với các khuyến khích và giải quyết các khó khăn, ngành du lịch và các địa phương đã tổ chức nhiều sự kiện du lịch thành công như Hạ Long, Nghệ An và Quảng Nam cùng với các lễ hội trong cả nước. Các chương trình này đã góp phần rất lớn để quảng bá hình ảnh của du lịch Việt Nam với thế giới.

Ngoài ra, các nước cộng hòa xã hội của Việt Nam có tiềm năng lớn cho phát triển du lịch và nó là phong phú về tài sản du lịch tự nhiên và văn hóa, một vài kế hoạch tổng thể phát triển du lịch của Việt Nam đã được thành lập bởi các tổ chức du lịch thế giới phối hợp với một số kế hoạch phát triển Liên Hợp Quốc. Chính phủ đã công nhận tầm quan trọng của phát triển du lịch bằng cách đánh dấu nó là một ngành công nghiệp ưu tiên phát triển quốc gia. Điều này đã tham gia chuẩn bị một kế hoạch tổng thể mới tập trung vào các yếu cầu cơ sở hạ tầng, giáo dục, và tiếp thị du lịch. Việt Nam có lợi thế nhất định như là một điểm đến du lịch quốc tế thông qua vị trí địa lý của trung ương ở Đông Nam Á và khả năng của mình để phục vụ cho du lịch quanh năm, Một trong những khái niệm du lịch mới được đề xuất là "đi du lịch Việt Nam bằng tàu hỏa". Điều này sẽ rải rác du lịch trên nhiều vùng của đất nước với tốc độ nhanh chóng tối thiểu và chi phí cơ sở hạ tầng thấp, phát triển du lịch đang được tập trung trong khoảng bốn vùng kinh tế, khu vực phía Bắc Việt Nam là được phát triển như bàn đạp cho các chuyến tham quan Vịnh Hạ Long, với phong cảnh nổi tiếng, cùng với các bãi biển của nó, Phần khu vực phía nam là khu trung tâm vì thế nó có tiềm năng lớn hơn với du lịch sinh thái, có tài nguyên thiên nhiên phong phú của khu nghỉ mát ven biển phát triển thiên và các hoạt động dựa trên tính chất hệ quả trong các môi trường trên cạn và biển, Việc bảo vệ môi trường được xác định là một trong những nơi quan trọng trong khu vực này, ví dụ như cần phải ngăn chặn nạn phá rừng, sự ô nhiễm của sông Hương (chảy qua Huế) và sông Hàn (chảy qua thành phố Đà Nẵng), và sự ô nhiễm của không khí, nước và bờ biển. Đặc biệt là miền Nam Việt Nam sẽ thúc đẩy du lịch sinh thái dựa trên các nút trung tâm của Thành phố Hồ Chí Minh, xuất

hiện của nó là chính phủ Việt Nam cam kết phát triển du lịch dọc theo các nguyên tắc bền vững.

Tuy nhiên, việc đạt được sự phát triển này sẽ rất khó khăn các nhu cầu cấp thiết đối với Việt Nam để kiểm ngoại hối và do nguồn lực hạn chế của mình và kiến thức, các vấn đề về tính bền vững do đó về chính trị của chính phủ và khả năng để tìm hiểu ngành du lịch từ các nước khác trong khu vực, trong đó có phát triển bền vững các loại ngành du lịch

### Những bất lợi còn mắc phải của ngành du lịch việt nam

Mặc dù đạt được sự phát triển trên những ngành du lịch việt nam vẫn có những khó khăn, vẫn còn bị hạn chế cả chủ quan lẫn khách quan, nên phát triển chưa ổn định hiệu quả chưa tương xứng với tiềm năng du lịch của đất nước

#### a/ Cơ sở không đồng bộ và chất lượng sản phẩm con thấp

Cho đến nay ta vẫn chưa có những cơ sở vui chơi giải trí tầm cỡ gắn với danh lam thắng cảnh như ở nhiều nước trên thế giới và khu vực, số lượng vốn cần huy động vào lĩnh vực này rất lớn trong khi đó năng lực huy động vốn còn bị hạn chế, bên cạnh đó, nguồn vốn còn bị hạn hẹp, mà hiện tượng đầu tư tràn lan chưa tập trung vào trọng điểm, cơ sở hạ tầng, phương tiện giao thông còn kém nên việc vận chuyển khách còn tốn rất nhiều thời gian, ảnh hưởng đến thời gian nghỉ ngơi, tham quan... không phù hợp với tâm lý yêu cầu của khách

Sản phẩm du lịch việt nam chưa đa dạng, chất lượng sản phẩm chưa đáp ứng tốt yêu cầu của du khách, chưa khai thác hết được cảnh quan môi trường và giá trị độc đáo văn hóa dân tộc, bõ lở nhiều cơ hội thuận lợi khai thác nguồn du khách từ nước ngoài

#### b/ Công tác hợp tác quốc tế và quảng bá tiếp thị còn bộc lộ nhiều hạn chế

Ngành du lịch việt nam chưa chủ động trong việc hợp tác quốc tế, việc tham gia vào thị trường còn tự phát chưa mang tầm cỡ quốc gia, chưa nắm bắt được xu thế vận động của từng loại thị trường

Công tác quảng bá về thị trường du lịch vẫn chưa được quan tâm và công tác quản lý thị trường còn nhiều bất cập, một số cơ chế, chính sách như cổ phần hóa, quản lý liên ngành ban hành còn chậm nghiên cứu, khi đã có chính sách thì lại chậm triển khai, như việc làm thủ tục để chuyển nhà khách, nhà nghỉ sang kinh doanh, các quy chế quản lý karaoke, vũ trường, massage, xông hơi, các tệ nạn ăn xin, trộm cắp, bán hàng rong ở các nơi du lịch, nhiều hiện tượng không phù hợp với yêu cầu văn minh vẫn tồn tại. Đó là hậu quả của sự thiếu đồng bộ trong việc phối hợp hành động giữa du lịch và các ngành nội vụ, văn hóa thông tin và chính quyền các cấp, tình trạng lộn xộn trong hoạt động quản lý du lịch, kinh doanh lữ hành, khách sạn vẫn chưa được chấm dứt.

Đối với công tác quy hoạch du lịch cụ thể và chi tiết ở một số địa phương, do khối lượng việc nhiều mà số lượng đội ngũ nhân viên thiếu và yếu, kinh phí lại ít, thời gian lại gấp, nên việc triển khai chậm, ngay việc quý đất đai để thực hiện quy hoạch du lịch ở một số địa phương cũng đang gặp khó khăn, việc phối hợp giữa các ngành có liên quan tới phát triển du lịch giữa các ngành với các lãnh thổ chưa làm được thường xuyên, thiếu đồng bộ. Do vậy, chưa tập hợp nhiều nguồn lực cùng hướng về một mục tiêu phát triển du lịch cả về số lượng lẫn chất lượng.

c/ Còn nhiều vấn đề về chất lượng lao động trong ngành du lịch

Đội ngũ cán bộ có sự trưởng thành về số lượng, nhưng cơ cấu quản lý chưa hợp lý và chất lượng chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ, cán bộ làm công tác quản lý lữ hành, khách sạn, lễ tân ... vừa thiếu lại vừa yếu, số lao động có trình độ nghiệp vụ, ngoại ngữ yếu chiếm tỷ trọng khá lớn, sự hiểu biết về pháp luật, sự thiếu hụt nhiều kiến thức khác đã hạn chế sự giao tiếp và chất lượng phục vụ khách, điều này sẽ gây cản trở việc giao tiếp với khách vì vậy nhu cầu đào tạo rất lớn và cấp bách. Công tác nghiên cứu khoa học, xây dựng cơ chế chính sách, ứng dụng triển khai các nhu cầu cấp bách còn bất cập, lực lượng khoa học kỹ thuật còn yếu, cơ sở cung cấp dịch vụ còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển

Việc đổi mới nội dung đào tạo cán bộ du lịch theo chuẩn quốc tế là một yêu  
rất cần thiết nhưng nội dung chương trình và điều kiện vật chất chưa được đáp ứng,  
do vậy, một lúc phải giải quyết cả về số lượng lẫn chất lượng đội ngũ cán bộ, kết  
hợp với việc tiếp tục sắp xếp bộ máy quản lý du lịch thật sự khoa học. Đó cũng là  
một trong những biện pháp hữu hiệu để thúc đẩy nhanh quá trình phát triển du lịch ở  
nước ta

Các biện pháp để phát triển ngành du lịch Việt Nam trong thiên niên kỷ mới

Để phát triển ngành du lịch Việt Nam cần có những chiến lược như sau:  
Định hướng, mở rộng thị trường và phát triển du lịch, tăng cường xúc tiến, tuyên  
truyền quảng bá du lịch, đẩy mạnh đầu tư phát triển nguồn nhân lực và nghiên cứu  
ứng dụng khoa công nghệ, hội nhập, hợp tác quốc tế

Ban hành chính sách đầu tư, tăng cường và mở rộng hợp tác quốc tế, từng  
bước hoàn thiện hệ thống về pháp luật về du lịch, xem xét ưu tiên các dự án xây dựng  
khu vui chơi giải trí tại các trung tâm du lịch nhằm tăng tính hấp dẫn của hoạt động du  
lịch, chỉnh trang nâng cấp thành phố, các đô thị, các địa bàn, các cửa khẩu quốc tế  
đường bộ, đường biển...

Triển khai các bước xây dựng để án khôi phục, phát triển làng nghề và các quy  
định liên quan đến tiêu thụ sản phẩm thủ công mỹ nghệ, may mặc, giày da. Đây là  
một vấn đề quan trọng vì nó tạo thêm các điểm tham quan du lịch, góp phần tạo việc  
làm, thực hiện chiến dịch xuất khẩu tại chỗ và xóa đói giảm nghèo

Ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông, đặc biệt chú ý đến việc  
nâng cao năng lực vận chuyển khách của hàng không khi đất nước trở thành điểm đến  
cho chuỗi của khách quốc tế, cần thúc đẩy tiến độ nâng cấp, mở rộng các sân bay  
quốc tế, tăng cường máy bay, mở thêm các tuyến bay mới tới các thành phố lớn trên  
thế giới, giảm vé máy bay cho phù hợp với mặt bằng giá vé quốc tế và khu vực đồng  
thời chú ý và nâng cấp xây dựng mới hệ thống sân bay nội địa, tăng tầng xuất và chất  
lượng của chuyến bay nhằm đáp ứng nhu cầu đến Việt Nam và đi lại tham quan du lịch  
ở các vùng trong nước.

Tăng cường sử dụng các công nghệ thông tin hiện đại, khai thác hiệu quả internet vì nó phục vụ cho công tác tuyên truyền quảng bá và khuyến khích ứng dụng thương mại điện tử trong toàn ngành để thúc đẩy kinh doanh du lịch.

Bảo vệ tài nguyên du lịch và môi trường tự nhiên, tăng cường công tác quản lý môi trường ở các trọng điểm du lịch, phòng chống tệ nạn xã hội xâm nhập vào hoạt động du lịch, chú trọng xử lý nước thải, chất thải ở các khách sạn, các điểm du lịch, khu du lịch, các điểm tham quan du lịch, đặc biệt các nhà vệ sinh công cộng

Xây dựng sản phẩm du lịch độc đáo mang sắc thái riêng của Việt Nam, đa dạng hóa và nâng cao chất sản phẩm du lịch Việt Nam sao cho phù hợp với đặc điểm và nhu cầu thị trường khách quốc tế và nội địa, từng bước đưa sản phẩm của du lịch Việt Nam ngang tầm với mặt bằng của sản phẩm du lịch của khu vực và thế giới

### Kết luận

Ngày nay du lịch đã trở thành nhu cầu phổ biến của mọi người dân ở các quốc gia có nền kinh tế phát triển, du lịch đã trở thành ngành kinh tế mũi nhọn ở nhiều nước, Việt Nam là một đất nước giàu tiềm năng về du lịch, không chỉ về tài nguyên thiên nhiên mà còn về văn hóa, cùng với xu thế phát triển chung của thế giới cũng như trong điều kiện đổi mới của đất nước, du lịch Việt Nam ngày càng có vị trí quan trọng trong nền kinh tế quốc dân.

Thông qua hoạt động du lịch, tiềm năng du lịch ngày càng biến thành sản phẩm du lịch theo hướng phong phú đa dạng mang đậm nét độc đáo của du lịch Việt Nam, đưa du lịch Việt Nam trở thành nền kinh tế mũi nhọn nhằm góp phần tích cực thực hiện mục tiêu kinh tế và xã hội của đất nước.

Tuy nhiên, để phát huy những tiềm năng về du lịch của đất nước thì phải biết tận dụng được những cơ hội phát triển và biết vượt qua mọi thách thức trong những năm tới, đặc biệt nhất là phải cam kết thực hiện những mục tiêu đặt ra, một cách đồng bộ và nhất quán giữa các cơ quan quản lý và kinh doanh du lịch, giữa nhà nước và nhân dân.